

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY
HÀNG HẢI VIỆT NAM

Số: 596 /CĐHHVN

V/v báo cáo nhanh tình hình việc làm, đời sống,
các chế độ chính sách đối với CNVCLĐ
6 tháng đầu năm 2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2019

Kính gửi: Các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn
Tổng công ty Hàng hải Việt Nam

Thực hiện yêu cầu của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc báo cáo nhanh tình hình việc làm, đời sống và thực hiện các chế độ chính sách đối với CNVCLĐ, Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam đề nghị các Công đoàn cơ sở báo cáo nhanh theo những nội dung như sau:

1. Tình hình việc làm, thu nhập của cán bộ, CNVCLĐ trong 6 tháng đầu năm 2019.
2. Tình hình thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, nợ lương, nợ BHXH, BHYT, BHTN trong 6 tháng đầu năm 2019 theo mẫu kèm theo (nếu có).

Nhận được văn bản này, đề nghị các Công đoàn cơ sở tổng hợp báo cáo nhanh về Công đoàn Tổng công ty Hàng hải Việt Nam trước ngày 20/7/2019 qua Ban Chính sách – Pháp luật và gửi thêm 01 bản mềm theo hộp thư điện tử: duongpt.cd@vinalines.com.vn hoặc số fax: 024.35770921.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch; các Phó Chủ tịch;
- Lưu: VTLT, Ban CSPL, Dt.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hải

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH VIỆC LÀM, ĐỜI SỐNG
VÀ THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CNVCLĐ
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019 (SỐ LIỆU TÍNH ĐẾN 30/6/2019)
(Kèm theo Báo cáo số:...../.....ngày.....tháng 7 năm 2019 của)**

1. Tổng số CNVCLĐ thời điểm báo cáo.....người (nữ:.....người);
 - Tổng số đoàn viên công đoàn.....người;
 - Hợp đồng lao động không xác định thời hạn:.....người; tỷ lệ.....%;
 - Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 đến 36 tháng:.....người; tỷ lệ.....%;
 - Hợp đồng lao động có thời hạn dưới 12 tháng, mùa vụ.....người; tỷ lệ.....%;
 - Số lao động được tham gia BHXH/ Tổng số lao động của đơn vị chiếm tỷ lệ.....%
2. Tình hình lao động 6 tháng đầu năm 2019
 - Số lao động thiếu việc làm thường xuyên:.....người; tỷ lệ.....%;
 - Số lao động phải nghỉ làm việc luân phiên:.....người; tỷ lệ.....%;
 - Số người đến tuổi nghỉ chế độ chưa được giải quyết do nợ BHXH:.....người
 - Số người nghỉ ốm đau, thai sản, TNLĐ:.....người, chưa được giải quyết chế độ: Số tiền nợ/số người:.....
 - Số CNLĐ bị chấm dứt Hợp đồng lao động do sắp xếp lại doanh nghiệp.....người; Tổng số tiền hỗ trợ cho lao độngđồng;
 - Số người lao động nghỉ chế độ hưu trí:..... người được hỗ trợ số tiền..... đồng
 - Tình hình lao động tăng hay giảm, tỷ lệ.....% (nêu tóm tắt lý do)
3. Thu nhập bình quân/tháng của người lao động 6 tháng đầu năm 2019:đ/người/tháng;
4. Nợ lương, nợ BHXH, BHYT, BHTN trong 6 tháng đầu năm 2019
 - Tổng số lao động bị nợ lương (nếu có):người;
 - Số tháng nợ lương:.....tháng.
 - Tổng số tiền doanh nghiệp nợ lương người lao động (nếu có):.....đồng ;
 - Tổng số tiền doanh nghiệp nợ BHXH, BHYT, BHTN:.....đồng; số tháng nợ:.....
5. Nợ lương, nợ BHXH, BHYT, BHTN thời điểm trước 1/1/2019 (nếu có)
6. Diễn biến tư tưởng chung của cán bộ CNVCLĐ hiện nay (tóm tắt).
7. Những phản ánh khác về chế độ chính sách, tình hình lao động, việc làm và thu nhập của cán bộ, CNVCLĐ.
8. Kiến nghị, đề xuất.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH
(ký tên, đóng dấu)**